

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2018/HS-ST
Ngày: 17-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sùng A Xà.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Trọng Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Vũ.

Bà Nguyễn Thị Khuyên.

Bà Kháng Mai Thu.

- Thư ký phiên tòa bà: Vi Tố Uyên, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên có bà: Ngô Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2018 Tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm, vụ án hình sự thụ lý số 83/2018/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/QĐXXST-HS ngày 03/10/2018 đối với các bị cáo:

1. Vừ A C (tên gọi khác: không); sinh năm: 1992 tại huyện T, tỉnh Sơn La.

Nơi ĐKKHKT, nơi ở trước khi bị bắt: Bản P, xã C, huyện T, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; tiền án, tiền sự: Không; con ông Vừ Chờ C (đã chết) và bà: Lầu Thị M, sinh năm 1945; có vợ: Ly Thị C, sinh năm 1994 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2013; bị bắt tạm giữ từ ngày 18/4/2018 và bị tạm giam từ ngày 23/4/2018 tại trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến hôm nay, được trích xuất áp giải đến phiên tòa.

2. Vừ A S (tên gọi khác: không); sinh năm: 1994 tại huyện T, tỉnh Sơn La.

Nơi ĐKKHKT, nơi ở trước khi bị bắt: Bản P, xã C, huyện T, tỉnh Sơn La. nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: Lớp 3/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; tiền án: Không; tiền sự: Không; con ông: Vừ Chử D, sinh năm 1967 và bà: Chá Thị M, sinh năm 1970; có vợ Sùng Thị S, sinh năm 1998, chưa có con; bị bắt tạm giữ từ ngày 18/4/2018 và bị tạm giam từ ngày 23/4/2018 tại trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến hôm nay, được trích xuất áp giải đến phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Vừ A C do Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên cử có:* Ông Phạm Đình Khôi, Luật sư, cộng tác viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Vừ A S do Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên cử có:* Ông Nguyễn Quang Khai, Luật sư, cộng tác viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa ngày hôm nay thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ 15 phút ngày 18/4/2018, tổ công tác của Phòng, phòng chống ma túy và tội phạm Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên phối hợp với Đoàn biên phòng cửa khẩu quốc tế Tây Trang làm nhiệm vụ tại Km số 08, quốc lộ 279 thuộc bản C, xã N, huyện Đ đã phát hiện và bắt quả tang Vừ A S đang tàng trữ trên người 01 bánh Heroine. Nguồn gốc bánh Heroine do Vừ A S, Vừ A C góp tiền mua về để bán kiếm lời.

Ngày 23/4/2018, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã lập Hội đồng mở niêm phong xác định trọng lượng (khối lượng) trích lấy mẫu giám định và ra quyết định trưng cầu giám định số: 128/QĐ-PC47 ngày 23/4/2018 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên xác định vật chứng thu giữ của Vừ A S, Vừ A C có phải ma túy không? Là ma túy thì loại ma túy gì? Khối lượng ma túy là bao nhiêu?

Tại bản Kết luận giám định số 429/GĐ-PC54 ngày 29/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- *Mẫu vật trích ra từ vật chứng thu giữ của Vừ A C, Vừ A S gửi giám định là ma túy: Loại Heroine.*

- *Khối lượng vật chứng thu giữ của Vừ A C, Vừ A S là 345,35 gam.*

- *Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 20, danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ.*

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Khoảng giữa tháng 4/2018, có Giàng A H gọi điện thoại cho C đặt mua 01 bánh Heroine giá 80 triệu đồng, C đồng ý. Khoảng 09 giờ ngày 17/4/2018 C rủ S đi mua Heroine của Vừ A D mang về bán cho H, S đồng ý. Khoảng 12 giờ trưa cùng ngày S đã lấy xe máy EXCITER biển số 26M1-070.47 của Vừ A S (em trai ruột của S) đưa cho C điều khiển chở S đi lên Điện Biên. Khi đi đến thành phố Đ, C vào cây ATM để rút 03 triệu đồng và đến bến xe khách thuê phòng nghỉ, C đã gọi điện cho Vừ A D đặt mua 01 bánh Heroine giá 70 triệu đồng; D nhất trí và hẹn gặp sáng ngày 18/4/2018 tại khu vực ngã ba đường rẽ vào xã N. Tại nhà nghỉ S đưa cho C 29 triệu đồng, đến sáng hôm sau C đưa lại 70 triệu đồng cho S cầm. Trong đó mỗi người góp 25 triệu đồng để trả nợ lần mua ma túy trước cho D, 20 triệu còn lại của C 10 triệu, S có 04 triệu, còn 06 triệu C cho S vay góp tiền mua chịu tiếp 01 bánh Heroine. C điều khiển xe chở S đến điểm hẹn, đi đến ngã ba đường vào xã N khoảng 10 giờ, lúc này

C bảo S đi bộ gặp D, còn C ở lại và gọi điện cho D đến đón S dọc đường. S đi bộ theo hướng lên cửa khẩu quốc tế Tây Trang khoảng 01 giờ đồng hồ thì gặp được D. S đã trả cho D 50 triệu đồng mua chịu 01 bánh Heroine vào tháng 02/2018 và đưa cho D 20 triệu đồng mua tiếp 01 bánh Heroine với giá 70 triệu đồng; nợ lại 50 triệu đồng. Sau khi có được 01 bánh Heroine S giấu Heroine trong người và đi về chỗ C đang đợi. Khoảng 12 giờ cùng ngày S đi về đến ngã ba đường vào xã N, chuẩn bị gặp C thì bị Tổ công tác của Bộ đội Biên phòng phát hiện bắt quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và đưa Vũ A S, Vũ A C về để điều tra làm rõ.

Ngoài ra các bị cáo còn khai nhận: Khoảng tháng 02/2018 Vũ A C và Vũ A S mỗi người góp 10 triệu đồng mua 01 bánh Heroine của Vũ A D là người Mông Lào với giá 70 triệu đồng; các bị cáo đã trả trước cho Vũ A D 20 triệu đồng và nợ lại 50 triệu đồng. Các bị cáo đã bán 01 bánh Heroine cho Giảng A H ở bản P, huyện M, tỉnh Lai Châu với giá 80 triệu đồng, mỗi người được lãi 05 triệu đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 33/CT-VKS-P1 ngày 30/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã quyết định truy tố bị cáo Vũ A C, Vũ A S ra trước Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng và quyết định truy tố đối với các bị cáo Vũ A C, Vũ A S. Kiểm sát viên đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo và xử phạt mỗi bị cáo mức án đến 20 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo vì các bị cáo sống vùng đặc biệt khó khăn, không có khả năng thi hành án. Tịch thu vật chứng gói niêm phong Heroine để tiêu hủy; thu 02 điện thoại bán sung ngân sách nhà nước; trả cho các bị cáo tài sản không liên quan đến vụ án và buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay Luật sư bào chữa cho bị cáo Vũ A C đồng tình với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 và đồng tình với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Vũ A S nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo Vũ A C, Vũ A S không tranh luận với Kiểm sát viên; không bổ sung lời bào chữa của Luật sư bào chữa; nói lời sau cùng các bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa ngày hôm nay, các bị cáo không có ai khiếu nại hoặc có ý

kiến về các quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng; hành vi tố tụng của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Kiểm sát viên, của Tòa án và các hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai thú tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được Cơ quan điều tra thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang hồi 13 giờ 30 phút ngày 18/4/2018; biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng; biên bản mở niêm phong trích mẫu gửi giám định; Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên giám định về vật chứng thu giữ của các bị cáo có phải là chất ma túy không? Là chất ma túy thì loại ma túy gì? Khối lượng bao nhiêu? Tại bản Kết luận giám định số: 429/GĐ-PC54 ngày 29/4/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- *Mẫu vật trích ra từ vật chứng thu giữ của Vừ A C, Vừ A S gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.*

- *Khối lượng vật chứng thu giữ của Vừ A C, Vừ A S là 345,35 gam.*

- *Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT 20, Danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013.*

Tháng 02/2018 Vừ A C, Vừ A S còn tham gia mua bán trái phép chất ma túy với Vừ A D khối lượng 251,2 gam. Tổng khối lượng Heroine các bị cáo đã mua bán trái phép là 596,55 gam.

Các bị cáo công nhận trong quá trình điều tra không có ai ép cung hoặc mớm cung, các bản khai tại Cơ quan điều tra do các bị cáo tự nguyện khai; lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp toàn bộ lời nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra. Từ các chứng cứ trên, HĐXX có đủ căn cứ xác định: Ngày 18/4/2018, các bị cáo đã tham gia mua bán trái phép chất ma túy 01 bánh khối lượng 345,35 gam Heroine và tháng 02 năm 2018 tham gia mua bán trái phép 01 bánh Heroine khối lượng trung bình thấp nhất là 251,2 gam. Hành vi của các bị cáo Vừ A C, Vừ A S đã phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Bởi vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố các bị cáo về tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo mức án 20 năm tù. Không phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo; áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu gói niêm phong để tiêu hủy; thu điện thoại di động bán sung quỹ nhà nước. Hội đồng xét xử xét thấy lời đề nghị này là có căn cứ cần được chấp nhận.

Quan điểm bào chữa của Luật sư bào chữa cho bị cáo Vừ A C và quan điểm bào chữa cho bị cáo Vừ A S đồng thuận với quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Trong hồ sơ vụ án còn thể hiện theo lời khai của Vừ A C, Vừ A S thì đối tượng tên là Giàng A H trú tại bản P, huyện M, tỉnh Lai Châu là người đặt mua Heroine. Qua nhận dạng bị cáo S nhận dạng được ảnh chân dung của Giàng A H; bị cáo Vừ A C không nhận dạng được Giàng A H, hiện tại Giàng A H không có mặt tại địa phương nơi cư trú, Cơ quan điều tra đề tiếp tục xác minh làm rõ sau là phù hợp.

Trong hồ sơ còn thể hiện Vừ A D, trú tại bản P, xã C, huyện T, tỉnh Sơn La là người đã giới thiệu Vừ A D cho C; hiện Vừ A D không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra đề xác minh làm rõ sau. Đối tượng Vừ A D là người đã bán 02 bánh Heroine cho các bị cáo, song D là người dân tộc Mông, quốc tịch Lào do đó Cơ quan điều tra không đủ điều kiện thông tin để xác minh làm rõ được.

[3] Xét tính chất vụ án thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 9 Bộ luật hình sự năm 2015. Các bị cáo đã tham gia mua bán trái phép 596,55 gam Heroine; trong vụ án này bị cáo Vừ A C đứng vai trò khởi xướng và là người thực hành tích cực. Bị cáo Vừ A S là người thực hành tích cực cùng với C. Các bị cáo đều là những người có đầy đủ năng lực nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, song vì mục đích lợi nhuận các bị cáo đã tham gia mua bán trái phép chất ma túy hai lần để kiếm lời. Đã trót lọt một lần, mỗi người được lãi số tiền là 05 triệu đồng; hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi chất ma túy là loại độc dược do Nhà nước độc quyền quản lý, bất kỳ hành vi nào có liên quan đến chất ma túy mà không được phép đều là vi phạm pháp luật và bị xử lý ở mức hình phạt nghiêm khắc. Song vì lợi nhuận, hám lời các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi đó của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước.

Do đó, việc cân nhắc quyết định hình phạt tù nghiêm khắc đối với các bị cáo là cần thiết để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung nhằm giữ nghiêm kỷ cương luật pháp của nhà nước.

[4] Xét nhân thân và một số tình tiết khác có trong hồ sơ vụ án:

Hội đồng xét xử thấy rằng: Đối với bị cáo Vừ A C sinh ra tại bản P, xã C, huyện T, tỉnh Sơn La, được gia đình cho đi học hết lớp 5/12 thì nghỉ học, năm 2007 xây dựng gia đình. Tháng 4/2018 tham gia mua bán trái phép chất ma túy cùng Vừ A S bị bắt quả tang. Trước Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn tội lỗi của mình, hiện tại bị cáo là dân tộc thiểu số, sống vùng sâu, vùng xa, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn; bố đẻ là Vừ Chờ C được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng ba. HĐXX chấp nhận áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với bị cáo Vừ A S, từ nhỏ sống phụ thuộc gia đình tại bản P, xã C, huyện T, tỉnh Sơn La. Được gia đình cho đi học hết lớp 3/12 thì nghỉ học, năm 2016 xây

dựng gia đình. Ngày 18/4/2018 tham gia mua bán trái phép chất ma túy với C bị bắt quả tang. Trước Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống vùng sâu, vùng xa, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn. HĐXX chấp nhận áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo; bị cáo không có các tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo S thuộc hộ nghèo, bị cáo C có hoàn cảnh kinh tế khó khăn (đã có biên bản xác minh tài sản, hoàn cảnh kinh tế gia đình) các bị cáo không có điều kiện để thi hành nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án: Cần áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 và căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, HĐXX thấy: 01 phong bì niêm phong vật chứng mặt trước của phong bì có dán miếng giấy có chữ đánh máy: Vật chứng vụ Vụ A C, sinh năm 1992 và Vụ A S, sinh năm 1994 đều trú tại bản P, xã C, huyện T, tỉnh Sơn La. Ghi khối lượng ma túy còn lại 343,61 gam là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu để tiêu hủy.

+ 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của Vụ A C, Vụ A S là phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu bán sung ngân sách nhà nước.

+ 02 chiếc điện thoại di động của C, S; giấy chứng minh nhân dân; giấy phép lái xe mô tô mang tên Vụ A C; 01 thẻ rút tiền AGRIBANK mang tên Vụ A C, thấy không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo.

Về chiếc xe máy các bị cáo dùng vào việc phạm tội, Cơ quan điều tra đã xác minh xe máy là của Vụ A S em trai của S, S không biết việc S đem xe đi mua bán ma túy, Cơ quan điều tra đã trả lại cho S là có căn cứ.

[7] Án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Vụ A C, Vụ A S phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

2. Hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Vụ A C **20 (hai mươi)** năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (18/4/2018).

- Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Vụ A S **20 (hai mươi)** năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (18/4/2018).

3. Vật chứng: Áp dụng Điều 47; Điều 48/BLHS và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên. Mặt trước của phong bì niêm phong dán miếng giấy có chữ đánh máy: Vật chứng vụ Vụ A C, sinh năm 1992; Vụ A S, sinh năm 1994 đều trú tại bản P, xã C, huyện T, tỉnh Sơn La. Ghi khối lượng Heroine vật chứng còn lại 343,61 gam.

- Tịch thu, bán sung ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen loại máy có bàn phím, máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của Vụ A C.

+ 01 điện thoại di động loại cảm ứng hiệu LENOVO màu đen, máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của Vụ A S.

- Trả lại cho bị cáo Vụ A C: 01 thẻ rút tiền AGRIBANK mang tên Vụ A C; 01 chứng minh nhân dân số 050912844 mang tên Vụ A C; 01 giấy phép lái xe số AS834482 mang tên Vụ A C; 01 điện thoại loại cảm ứng hiệu OPPO màu trắng đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Vụ A S: 01 điện thoại loại cảm ứng hiệu VIVO, màu vàng, điện thoại cũ, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản bàn giao giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục thi hành án tỉnh Điện Biên ngày 31/8/2018)

4. Án phí: Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Án xử hình sự sơ thẩm công khai có mặt các bị cáo, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17/10/2018).

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP-Sở Tư pháp;
- Người bào chữa;
- Trại tạm giam;
- Các bị cáo;
- UBND (T/báo);
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Sùng A Xà